

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 9/9/2024 đến ngày 04/10/2024

Tên nhóm lớp: 5 tuổi D2

Thông tin về nhóm lớp: số lượng trẻ: 31 trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp: 02 GV;

Tên giáo viên: Phạm Thị Quyên, Trần Thị Thu

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
1 - TỔ CHỨC ĂN		
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 – 726 Kcal.	- Hoạt động ăn: Hướng dẫn trẻ trộn đều thức ăn với cơm. Động viên trẻ ăn hết xuất, nhai kỹ, ăn thêm nước canh và rau đủ xuất ăn, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng của trẻ
MT2. Trẻ được ăn đủ bữa ăn: 1 bữa chính và 1 bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định.	- Ăn một bữa chính vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều. - Ăn theo thực đơn, ăn đủ khẩu phần và cân đối về dưỡng chất. + Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần.	- Hoạt động ăn : Tổ chức cho trẻ ăn đủ 2 bữa, một bữa chính, một bữa phụ. Động viên trẻ ăn hết xuất. Ăn đủ xuất ăn cho mỗi trẻ : cơm, canh và thức ăn mặn, đặc biệt những trẻ ăn chậm. Những trẻ ăn nhanh ăn nhiều, cô theo dõi hạn chế động viên trẻ ăn đủ xuất không ăn quá nhiều, không tốt cho sức khỏe, dẫn đến béo phì, duy dinh dưỡng.

	Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần.	
MT3. Trẻ được uống nước đầy đủ, đảm bảo vệ sinh	- Uống đủ nước: khoảng 1,6 – 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Hoạt động ăn : giới thiệu món ăn (món canh) động viên trẻ ăn rau và canh để cung cấp đủ vitamin và nước - Trong ngày Gv Lấy đủ nước uống cho trẻ (nước sạch đảm bảo vệ sinh). Nhắc nhở trẻ uống nước trong ngày (có thể sau mỗi hoạt động), uống khi khát. Giáo dục trẻ nên uống nước lọc, uống nước hoa quả, hạn chế uống nước ngọt, không uống sữa thay nước hàng ngày.
MT4. Trẻ được ăn đúng thực đơn.	- Ăn đúng thực đơn hàng ngày, thực đơn theo tuần, theo mùa. - Ăn cơm thường, thức ăn băm nhỏ (xay), đa dạng các loại thức ăn theo mùa.	- Hoạt động ăn : Theo dõi thức ăn của trẻ đúng với thực đơn của nhà trường hàng ngày và theo mùa. Tham gia đề xuất chế biến món ăn được xay nhỏ, đa dạng món ăn (nếu cần).
2 – TỔ CHỨC NGỦ		
MT5. Trẻ được ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút: từ 11h30 – 13h45).	- Hoạt động ngủ : Tổ chức cho trẻ ngủ, chuẩn bị chỗ ngủ cho trẻ thông thoáng, sạch, mát và yên

		tĩnh. Cùng trẻ kê giường ngủ (giường lưới nhẹ), sắp xếp chỗ ngủ khoa học, dễ đi lại, dễ theo dõi trẻ trong quá trình ngủ. Xử lý các tình huống kịp thời (Những trẻ có biểu hiện về sức khỏe cho trẻ nằm ở chỗ dễ quan sát) + Đảm bảo trẻ ngủ đủ giấc từ 11h30 đến 13h45. Những trẻ khó ngủ được sắp xếp nằm gần nhau để cô dễ quan sát và nhắc nhở động viên trẻ ngủ cùng thời điểm, không nói chuyện ảnh hưởng đến bạn khác. Mở nhạc không lời nhẹ nhàng giúp trẻ dễ ngủ hơn.
3 - VỀ SINH		
MT 6. Trẻ được đảm bảo vệ sinh cá nhân ở lớp.	Vệ sinh cá nhân đúng cách: - Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... - Rửa mặt - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Hoạt động vệ sinh: Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi hoạt động ngoài trời, rửa tay bằng xà phòng và rửa tay theo 6 bước. + Nhắc và tạo thói quen cho trẻ rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh + Hướng dẫn và tạo thói quen cho trẻ lau mặt, lau mặt khi bẩn và cách lau miệng sạch sau khi ăn + Hướng dẫn và tạo thói quen cho

		trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định (đúng vị trí và đúng nhà vệ sinh bé trai, bé gái) đảm bảo vệ sinh chung, xả nước sau khi đi vệ sinh, giữ gìn môi trường sạch sẽ.
MT 7. Trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng trong môi trường đảm bảo vệ sinh:	- Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: ngày/lần	- Hoạt động vệ sinh trong ngày, hàng tuần: + Vệ sinh lau nhà, quét dọn lớp, cọ rửa nhà vệ sinh hàng ngày + Luộc khăn, cốc vào thứ 6 hàng tuần, lau tủ và đồ chơi, cửa lớp, ban công, vào thứ 5 hàng tuần, chăm sóc cây xanh hàng ngày (phân công trẻ trực nhật tưới cây) + Hướng dẫn trẻ cất gọn đồ chơi sau mỗi lần chơi. Sử dụng đồ dùng cẩn thận và cất đồ dùng đúng nơi quy định (ca, cốc, khăn lau mặt) + Bỏ rác và hướng dẫn thói quen cho trẻ bỏ rác đúng nơi quy định, sử dụng thùng rác có nắp đậy + Hướng dẫn trẻ sử dụng tiết kiệm nước và giữ nguồn nước sạch không vất rác hay chất bẩn vào nguồn nước
4 - CHĂM SÓC SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN		
MT 8. Trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm (tháng 09 và 03). Theo dõi, đánh giá sự phát triển	- Ngày 15/9/2024 Giáo viên cân đo theo dõi trẻ bằng biểu đồ tăng

triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi.	của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). - Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì.	trưởng. - Theo dõi cân đo hàng tháng cho trẻ béo phì, suy dinh dưỡng. Cân đối khẩu phần ăn. - phối hợp với nhà trường tổ chức khám sức khỏe cho trẻ và theo dõi kết quả khám.
MT 9. Trẻ được phòng tránh các dịch bệnh xảy ra tại trường lớp. Tiêm chủng theo quy định.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (tay chân miệng, các dịch bệnh theo mùa: cúm A,B, bệnh thủy đậu...) - Tiêm chủng: uống các loại VTM, tiêm chủng theo chương trình của Y tế.	- Vệ sinh môi trường hàng tuần, lau coloraminB khi cần thiết. Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về cách phòng tránh dịch bệnh khi cần thiết và tiêm phòng cho trẻ đầy đủ. Tuyên truyền qua bảng tuyên truyền của lớp và nhóm zalo bằng các hình ảnh và thông điệp.
MT 10. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn.	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp như: tai nạn do sặc nước; do chấn thương; do ngạt trong khi ngủ; do dị ứng thức ăn, do điện giật...	- Theo dõi trẻ khi chơi và khi tham gia các hoạt động, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. Loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn thương tích như: Chuẩn bị chỗ chơi cho trẻ an toàn, sạch, bằng phẳng, kiểm tra thiết bị ngoài trời trước khi cho trẻ chơi, không cho trẻ chơi các vật sắc nhọn, không chứa nước trong các chậu thùng đầy, kiểm tra các thiết bị điện đảm bảo an toàn hàng ngày, không cho trẻ tiếp xúc gần các thiết bị điện.

		- Theo dõi trẻ trong quá trình ăn, ngủ đảm bảo an toàn cho trẻ khi ở trường. - Giáo dục và theo dõi trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành quăng ném đồ chơi.
--	--	--

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Phát triển thể chất	- MT 11: Trẻ có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: + Cân nặng: . Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg . Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg + Chiều cao: . Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm . Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Trẻ phải được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm. Theo dõi cân đo sức khỏe: Cân và đo chiều cao 3 tháng 1 lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển.	- Cân – đo theo dõi cân nặng chiều cao của trẻ + Chấm theo dõi biểu đồ tăng trưởng + Theo dõi; vào hồ sơ kết quả khám sức khỏe định kì của trẻ
	- MT 33: Trẻ biết tự rửa mặt, chải răng hàng ngày.(CS16)	-Tập luyện kỹ năng đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng.	+ Hoạt động vệ sinh, lao động tự phục vụ: - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay sạch bằng xà phòng qua 6 bước, trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, khi tay bị bẩn... - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sau khi ăn và khi mặt bị bẩn

			+ Hoạt động theo ý thích buổi chiều: Hướng dẫn trẻ cách đánh răng đúng bằng mô hình hàm răng.
- MT 32: Trẻ biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, và sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.(CS15)	- Tập luyện kỹ năng: rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn đúng các thao tác quy định ở mọi lúc mọi nơi (Trên lớp, tại gia đình và nơi công cộng)	- Hoạt động vệ sinh, lao động tự phục vụ: + Rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn, lau miệng sau khi ăn. Giáo dục trẻ có thói quen ở trường cũng như ở nhà,	
- MT 12: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh, hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát, bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Các động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật.	+ Hoạt động TDS: <i>Tập theo bài “Bình minh”</i> *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối.	
MT13: Trẻ biết: Bật xa tối thiểu 50cm. (CS1)	- Bật nhảy bằng cả 2 chân; Bật liên tục vào 5- 7 vòng; Bật xa 40- 50cm; Bật tách khép chân qua 7 ô; Bật qua vật cản;	- Hoạt động học: + Bật tách chân khép chân qua 7 ô + Đi trong đường hẹp, bật xa 50cm + Bật liên tục vào vòng, tung bắt bóng bằng hai tay. - Hoạt động thể dục sáng: + Bật: bật liên tục tại chỗ - Hoạt động ngoài trời: + TCVD: bật qua suối nhỏ + TCVD: Ai bật xa hơn	
- MT 19: Trẻ biết: Đi thăng	- Đi thăng bằng trên ghế thể	- Hoạt động học:	

	<i>bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m). (CS11)</i>	dục (2m x 0,25m x 0,35m); Đi trên dây (dây đặt trên sàn); Đi nổi bàn chân tiến, lùi; Đi bằng mép ngoài bàn chân; Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh; Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh; Đi khuyu gối	TD: Đi trên dây, trèo qua ghế dài
Phát triển nhận thức	<i>- MT 68: Trẻ có thể kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống.(CS 97)</i>	- Những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non, công viên, siêu thị	+ Hoạt động học: KPXH: Trò chuyện về các hoạt động ở trường Mầm non. + Hoạt động trò chuyện buổi sáng: - Giới thiệu với trẻ về chủ đề mới, Chủ đề “Trường Mầm Non Hoa Mai của em” - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (Có bức tranh lớn về Trường, Lớp Mầm non)
	<i>- MT 70: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.(CS104) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm kidsmart.</i>	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng, - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 nhận biết chữ số trong phạm vi 10; <i>- Nghe và nhắc lại được từ Tiếng Anh chỉ số từ 1 đến 10</i> <i>- Hát theo, hát được một số bài hát Tiếng Anh về chữ số quen thuộc với lứa tuổi;</i> - Ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống	- Hoạt động học: + LQVT: Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5”, nhận biết số 5 - Hoạt động góc: chơi ở góc học tập: Tạo nhóm đối tượng có số lượng là 5, đếm đến 5, xếp số 5. Cho trẻ cắt dán số 5, chơi với các con số. - Hoạt động theo ý thích: trò chuyện về biển số xe, số nhà, số điện thoại... - Hoạt động chiều: <i>+ GV tổ chức cho trẻ Ôn những kiến thức về các bộ phận của máy tính</i>

	hàng ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart – Ngôi nhà toán học (Con bọ, Máy số, Con số của tôi)	+ <i>GV tổ chức cho trẻ chơi Ngôi nhà toán học (Con bọ, Máy số, Con số của tôi)</i> + <i>Giáo viên tổ chức cho trẻ Nghe video và nhắc lại được từ Tiếng Anh chỉ số từ 1 đến 10</i> + <i>Hát theo, hát được một số bài hát Tiếng Anh về chữ số quen thuộc.</i>
- MT 72: Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm	- Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	- Hoạt động học: LQ với Toán + Tách, Gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 5 - Góc học tập: Chơi tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng là 5
MT62: Trẻ nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện	- Đặc điểm, sở thích của các bạn - Các hoạt động của trẻ ở trường	- Hoạt động học: + KPXH: Trò chuyện về các hoạt động ở trường Mầm non. + KPXH: Trò chuyện về lớp Mẫu giáo của bé. - Hoạt động ngoài trời: HĐ có chủ đích: + Dạo quanh sân trường, tham quan các khu vực trong trường. Trò chuyện về các hoạt động của bé ở trường, trò chuyện về các bạn trong lớp
MT67: Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về các hoạt động nổi bật của lễ hội .	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ, hội của quê hương đất nước.	- Hoạt động học: KPXH: “Trò chuyện về ngày tết trung thu”. - Trò chuyện buổi sáng: Giới thiệu với trẻ về chủ đề mới Chủ đề “Trung thu của em”

			- Hoạt động theo ý thích: Trò chuyện, cho trẻ kể về ngày Trung thu ở nhà, ở khu xóm có tổ chức những gì
	MT47: Trẻ biết phân loại một số đồ dùng thông thường theo chất liệu công dụng (CS96)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng - Phân loại đồ dùng, đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu.	- Hoạt động học: KPKH: Tìm hiểu một số đồ dùng đồ chơi của lớp - Hoạt động góc: Góc KPKH: Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng, đồ chơi theo 2 -3 dấu hiệu, chơi với các con số.
Phát triển ngôn ngữ	MT82: Trẻ nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2 - 3 hành động. (CS62)	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Hiểu và thực hiện được những lời nói và chỉ dẫn của giáo viên. - Biểu hiện sự cố gắng quan sát, nghe và thực hiện các quy định chung trong chế độ sinh hoạt của lớp (giờ tay khi muốn nói, chờ đến lượt, trả lời câu hỏi, chăm chú lắng nghe...) - <i>Nghe và thực hiện được 2 đến 3 yêu cầu bằng Tiếng Anh liên tiếp đơn giản, phù</i>	- Hoạt động học: Trẻ thực hiện các yêu cầu của cô giáo khi tham gia hoạt động học. Biết giờ tay khi muốn nói, chờ đến lượt, trả lời câu hỏi, chăm chú lắng nghe... - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Hướng dẫn sử dụng các thiết bị đồ dùng, khu vực trong lớp, các nội quy trong sinh hoạt hàng ngày theo chế độ sinh - <i>Hoạt động chiều:</i> <i>+ Cho trẻ chơi Tiếng Anh nghe và thực hiện được 2 đến 3 yêu cầu bằng Tiếng Anh</i>

		<i>hợp với lứa tuổi: đứng lên, ngồi xuống, đóng, mở; bắt đầu, kết thúc...</i>	<i>liên tiếp đơn giản, phù hợp với lứa tuổi: đứng lên, ngồi xuống, đóng, mở; bắt đầu, kết thúc...</i>
MT85: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện,thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi. (CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè phù hợp với độ tuổi	- Hoạt động học: + Truyện: “Bạn mới” + Thơ: “Bé đến trường” + Thơ : "Trăng ơi trăng từ đâu đến". - Hoạt động thao ý thích: Ôn bài thơ “Trăng ở từ đâu đến”; - Hoạt động theo ý thích: Nghe kể chuyện đọc thơ , ôn lại các bài hát,bài thơ, đồng dao về chủ đề. - Hoạt động chiều: Cho trẻ hoạt động tại phòng thư viện.	
MT86: Trẻ biết nói rõ ràng. (CS65)	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu - Kể rõ ràng, có trình tự về sự vật hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được	+ Hoạt động chơi, trò chuyện buổi sáng: - Giao tiếp với cô và các bạn, kể lại những việc diễn ra ở nhà và ở trường, trả lời câu hỏi của cô giáo về những sự vật hiện tượng xung quanh. - Trò chuyện về các khu vực và công việc của các cô bác trong trường.	
MT105: Trẻ có thể nhận biết ý nghĩa một số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống. (CS82)	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (đồ dùng cá nhân, nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông....) - Nhận biết các nhãn hàng	+ Hoạt động đón trẻ, hoạt động vệ sinh, lao động tự phục vụ, hoạt động mọi lúc mọi nơi: - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng kí hiệu của mình, nhận biết khăn, ca cốc có kí hiệu riêng, nhận biết kí hiệu nhà vsinh dành cho bạn trai, bạn gái...	

		hóa.	
	MT113: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt. (CS91) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm kidsmart.	- Nhận biết được chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hàng ngày. - Biết rằng mỗi chữ cái đều có tên, hình dạng khác nhau và cách phát âm riêng. - Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt được sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. - <i>Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart – trò chơi Happykid (làm quen chữ cái, nhóm chữ cái)</i> - <i>Hát theo, hát được một số bài hát Tiếng Anh về chữ cái quen thuộc với lứa tuổi</i>	- Hoạt động học: Làm quen chữ cái o, ô, ơ - Hoạt động chơi: Chơi trò chơi chữ cái, tô màu chữ cái o, ô, ơ in rỗng, - Hoạt động học: Luyện phát âm o, ô, ơ - Hoạt động chiều: + GV tổ chức cho trẻ chơi trò chơi Happykid (làm quen chữ cái, nhóm chữ cái) + Chơi trong ngôi nhà văn học và chữ viết. - Căn phòng: Làm quen chữ cái: Chữ o, ô, ơ. + <i>Hát theo, hát được một số bài hát Tiếng Anh về chữ cái quen thuộc</i>
Phát triển thẩm mỹ	MT155: Trẻ thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (CS101) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm kidsmart.	- Thể hiện cảm xúc, thái độ, tình cảm và vận động nhịp nhàng phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu, nhanh, chậm, phối hợp. - Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart – Thể giới sôi động 1- Thingkin	+ Hoạt động học: Âm nhạc: + Nghe hát “ Đi học”. - Khuyến khích trẻ vận động theo cô + Hoạt động theo ý thích: Ôn lại các bài hát, Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. Chơi với dụng cụ âm nhạc - Hoạt động chiều: GV tổ chức cho trẻ chơi trong phần mềm Kidsmart – Thể giới sôi động 1- Thingkin

		Thing (Oảnga Banga, Toony Loon, Các bạn chim, Các hình khối Blox bay, các khối cầu Blox bay)	Thing (Oảnga Banga, Toony Loon, Các bạn chim, Các hình khối Blox bay, các khối cầu Blox bay)
	MT156: Hát đúng giai điệu, bài hát trẻ em (CS 100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	* Hoạt động học: Âm nhạc: - Dạy Hát; “Em đi mẫu giáo”. - Trò chơi: “Đoán tên bạn hát”. Âm nhạc: Dạy hát: "Vui đến trường" + Nghe hát: “ Xếp hình chữ cái”. + T/c: “ Tai ai tinh”. Âm nhạc: Dạy hát: Chiếc đèn ông sao - Nghe hát : Ánh trăng hòa bình - TC: "Ai nhanh nhất" Âm nhạc: Dạy hát : "Chào ngày mới" + Nghe hát “ Đi học”. + T/c: “ Tai ai tinh”.
	MT158: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo thành bức tranh cá màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: +Tạo hình: Nặn bánh trung thu - Hoạt động học: UDPP Steam: Thiết kế đèn lồng bằng giấy - Góc nghệ thuật: nặn bánh trung thu, nặn quả ngày tết trung thu
	MT162: Trẻ nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. (CS103)	- Trẻ nói được ý tưởng khi tạo ra sản phẩm tạo hình của mình, nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/	+ Hoạt động chơi: góc nghệ thuật, chơi đạo chơi ngoài trời: Vẽ về trường mầm non, vẽ đường đến trường, vẽ phần tự do trên sân...

		đường nét và bố cục.	- Hoạt động Góc nghệ thuật : Tô màu, cắt xé vẽ đường đến lớp, cắt dán hình ảnh trường MN của chúng ta.
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT133: Trẻ có nhóm bạn chơi thường xuyên. (CS46)	- Có ít nhất 2 bạn hay cùng chơi với nhau.	+ Hoạt động chơi: Chơi phân vai theo chủ đề “ cô giáo, bác sĩ, người bán hàng...Giao tiếp giữa các vai chơi - Hoạt động chơi theo ý thích ở các góc: Khuyến khích trẻ mạnh dạn nhận vai chơi, góc chơi và rủ bạn cùng chơi + Góc phân vai, Góc xây dựng: Xây dựng sân vui chơi của bé, sân trường mầm non...
	MT140: Trẻ biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè (CS50)	- Chơi với bạn và nhường nhịn bạn trong khi chơi và học. - Biết dùng nhiều cách để giải quyết mâu thuẫn với bạn; - Không đánh bạn, không tranh giành đồ chơi, không la hét hoặc nằm ăn vạ;	+ Hoạt động chơi: Chơi ở các góc, chơi theo ý thích, chơi ngoài trời: Khi trẻ chơi không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn, không la hét. Cát đồ chơi gọn gàng sau khi chơi -Tạo cơ hội cho trẻ tự giải quyết mâu thuẫn khi tham gia chơi. - Chơi theo ý thích. Chơi trò chơi tập thể: “Đoán tên”, “Cái gì đã thay đổi”, “Truyền tin”
	MT144: Trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn. (CS54)	- Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn - Biết cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà; Biết xin lỗi khi biết mình đã mắc lỗi - <i>Nghe và nhận diện, nhận biết và phản hồi bằng cử</i>	+ Hoạt động đón trả trẻ: dạy trẻ có thói quen chào cô và ông bà cha mẹ khi đến lớp, khi đi học về.. + GV cho trẻ <i>Nghe và nhận diện, nhận biết và phản hồi bằng cử chỉ, hành động với một số từ Tiếng Anh xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn (Tạm</i>

		<i>chỉ, hành động với một số từ Tiếng Anh xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn (Tạm biệt, xin chào, Cảm ơn, xin lỗi...) quen thuộc với lứa tuổi;</i>	<i>biệt, xin chào, Cảm ơn, xin lỗi...) quen thuộc với lứa tuổi;</i> + Hoạt động chơi: Chơi phân vai theo chủ đề “ cô giáo, bác sĩ, người bán hàng...Giao tiếp giữa các vai chơi + Hoạt động học: PTTC và KNXH: Dạy trẻ biết chào hỏi lễ phép.
	MT149: Trẻ quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn. (CS60)	- Biết chia sẻ, nhường nhịn quan tâm đến sự công bằng trong nhóm chơi	+ Hoạt động chơi ở các góc: Trẻ biết thực hiện các quy định của góc chơi, chơi thân thiện không tranh giành đồ chơi của nhau, biết tự giải quyết mâu thuẫn trong khi chơi... + Hoạt động ngoài trời: TCVĐ: Bật qua suối nhỏ, Ai biến mất, bánh xe quay, Giúp cô tìm bạn...

(Từ ngày 9/9/2024 đến ngày 13/09/2024)

- Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Phạm Thị Quyên – Trần Thị Thu**

Đón trẻ	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà, ở trường. dạy trẻ có thói quen chào cô và ông bà cha mẹ khi đến lớp - Trò chuyện, làm quen dần với trẻ, giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn.. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. *Thể dục sáng: Tập theo đĩa nhạc, bài “Bình minh” <u>Khởi động:</u> Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. <u>Trọng động:</u> - ĐT Hô hấp : Gà gáy. - ĐT Tay vai : Đưa tay ra trước, lên cao. - ĐT Chân : Ngồi xuống đứng lên liên tục. - ĐT Bụng : Đứng quay người sang hai bên. - ĐT Bật: Bật liên tục tại chỗ <u>Hồi tĩnh:</u> - Thả lỏng, điều hoà. *Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng: - Giới thiệu với trẻ về chủ đề mới. Chủ đề “ Trường Mầm Non Hoa Mai của em” - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (Có bức tranh lớn về Trường, Lớp Mầm non) - Đàm thoại, cho trẻ kể về Trường, Lớp Mầm non.	
Thể dục sáng	Trò chuyện	
Hoạt động học	Thứ 2 (09/9/2024)	Thể dục: - VĐCB: Bật tách chân khép chân qua các ô

		-TCVD: “Tung bắt bóng”
	Thứ 3 (10/9/2024)	<u>LQCC:</u> - “Làm quen chữ cái o.ô.ơ
	Thứ 4 (11/9/2024)	<u>KPXH:</u> “Trò chuyện về các hoạt động ở trường Mầm non”.
	Thứ 5 (12/9/2024)	LQ với toán: Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5”.
	Thứ 6 (13/9/2024)	Âm nhạc: Dạy hát : “ <i>Em đi mẫu giáo</i> ” - Nghe hát : “Ngày đầu tiên đi học”. - Trò chơi: “Đoán tên bạn hát”.
Chơi ngoài trời	Thứ 2 (09/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường, tham quan các khu vực trong trường. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai tinh”, * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3 (10/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về các khu vực và công việc của các cô bác trong trường. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai biến mất”, * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4 (11/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : “Bật qua suối nhỏ” * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5 (12/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi với cát, nước: vẽ hình trên cát, * Trò chơi vận động:

		- Chơi một số trò chơi : Lăn bóng và chạy theo bóng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6 Thứ 6 (13/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi vật nổi, vật chìm. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : nhảy vào ô có số * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc		* <u>Góc phân vai:</u> - Gia đình – Lốp mẫu giáo của bé - Cửa hàng sách – Phòng y tế – Bếp ăn của trường * <u>Góc chơi xây dựng:</u> - Xây trường mầm non, xây hàng rào, vườn trường, lắp ghép đồ chơi, xếp đường đến trường * <u>Góc steam:</u> Tô màu,cắt xé vẽ đường đến lớp,cắt dán hình ảnh trường MN của chúng ta. * <u>Góc học tập:</u> Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh về trường mầm non. Làm sách về trường mầm non. Tạo nhóm và đếm đến 5, xếp số 5. Chơi trò chơi chữ cái, tô màu chữ cái o,ô,ơ in rỗng. * <u>Góc KPKH:</u> Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng,đồ chơi chơi với các con số.
Ăn- ngủ - vệ sinh		- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quà chiều
Hoạt động chiều		* Chơi ở phòng học Kidsmart (Chiều thứ 3) - GV tổ chức cho trẻ Ôn những kiến thức về các bộ phận của máy tính. * Cho trẻ làm quen với Tiếng Anh: (Chiều thứ 4) - GV tổ chức cho Nghe video và nhắc lại được từ Tiếng Anh chỉ số từ 1 đến 10 - Hát theo, hát được một số bài hát Tiếng Anh về chữ số quen thuộc. * Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện (Chiều thứ 5) - Ôn bài hát,bài thơ,trong chủ đề. Nội dung buổi sáng - Chơi theo ý thích. Chơi trò chơi tập thể: “Đoán tên”, “Cái gì đã thay đổi”, “Truyền tin” - Xếp gọn gàng đồ dùng, đồ chơi.

	- Biểu diễn văn nghệ-nêu gương cuối ngày-cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
<i>Đánh giá</i>	

Kế hoạch tuần 2: TẾT TRUNG THU
(Từ ngày 16/9/2024 đến ngày 20/09/2024)

- **Nhóm lớp: 5 tuổi D2**
- **Số lượng trẻ: 31**
- **Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Phạm Thị Quyên – Trần Thị Thu**

Đón trẻ	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. Dạy trẻ có thói quen chào cô và ông bà cha mẹ khi đến lớp + <i>GV cho trẻ Nghe và nhận diện, nhận biết và phản hồi bằng cử chỉ, hành động với một số từ Tiếng Anh xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn (Tạm biệt, xin chào, Cảm ơn, xin lỗi...) quen thuộc với lứa tuổi;</i>
Thể dục sáng	- Trò chuyện, làm quen dần với trẻ, giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn.. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. *Thể dục sáng: Tập theo đĩa nhạc: bài “Bình minh” <u>Khởi động:</u> Xoay cổ tay,bả vai,eo,gối. <u>Trọng động:</u> - ĐT Hô hấp: Gà gáy. - ĐT Tay vai: Đưa tay ra trước, lên cao. - ĐT Chân: Ngồi xuống đứng lên liên tục. - ĐT Bụng: Đứng quay người sang hai bên. - ĐT Bật: Bật liên tục tại chỗ
Trò chuyện	<u>Hồi tĩnh:</u> - Thả lỏng, điều hoà. *Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng:

	Trò chuyện, Giới thiệu về chủ đề mới - Chủ đề “ Tết trung thu ”.	
Hoạt động học	Thứ 2 (16/9/2024)	Thể dục: - VĐCB: BAT liên tục vào vòng, tung bắt bóng bằng hai tay - TCVD: “Kéo cò”
	Thứ 3 (17/9/2024)	LQ Văn học: Thơ : "Trăng ơi trăng từ đâu đến".
	Thứ 4 (18/9/2024)	KPXH: Trò chuyện về ngày tết trung thu
	Thứ 5 (19/9/2024)	Tạo hình: Nặn bánh trung thu
	Thứ 6 (20/9/2024)	HĐ: STEAM thiết kế đèn lồng bằng giấy
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (16/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường: Quan sát thời tiết,quan sát bầu trời, thiên nhiên của mùa thu, quan sát vườn cây.lắng nghe âm thanh khác nhau ở sân trường * Trò chơi vận động: - Bánh xe quay. * Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Chơi tự do
	Thứ 3 (17/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về hoạt động ngày tết trung thu, bày cỗ, rước đèn * Trò chơi vận động: - Chuyển bóng bằng hai chân * Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Chơi tự do
	Thứ 4 (18/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt lá, đếm lá. Làm đồ chơi

		* Trò chơi vận động: - Giúp cô tìm bạn * Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Chơi tự do
	Thứ 5 (19/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ tự do trên sân. * Trò chơi vận động: - Trò chơi: Ném còn, mèo đuổi chuột,; * Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Chơi tự do
	Thứ 6 (20/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi vật nổi, vật chìm. * Trò chơi vận động: chó sói xấu tính * Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Chơi tự do
Hoạt động góc	*<u>Góc phân vai:</u> Chơi “Gia đình”, “Phòng khám bệnh”, Siêu thị”.. Cửa hàng bánh kẹo, cửa hàng hoa quả, cửa hàng đồ chơi trung thu. *<u>Góc xây dựng:</u> Xây dựng sân vui chơi của bé, sân trường mầm non, Công viên, nhà bếp, sân chơi trung thu * <u>Góc học tập:</u> Xem tranh truyện ngày tết trung thu,các loại trăng, sao, đồ chơi, làm sách tranh album ảnh về tết Trung thu. * <u>Góc KPKH:</u> Chọn và phân loại tranh lô tô, đồ dùng, đồ chơi. * <u>Góc nghệ thuật:</u> Hát+ nghe hát: Rước đèn tháng 8; Gác trăng; Rước đèn, bé và trăng; Chiếc đèn ông sao; Ánh trăng hoà bình. * <u>Góc Steam:</u> Nặn bánh trung thu, nặn quả ngày tết trung thu	
	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.	

<i>Ăn- ngủ - vệ sinh</i>	+ Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quả chiều
<i>Hoạt động chiều</i>	- Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart (Chiều thứ 3) + Chơi trong đĩa Bút chì thông minh. Trò chơi: Cùng quan sát và nhớ + Chơi trong phần mềm Kidsmart – Thế giới sôi động 1- Thingkin Thing (Oảnga Banga, Toony Loon, Các bạn chim, Các hình khối Blox bay, các khối cầu Blox bay) - Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện (Chiều thứ 5) - Trò chơi: Đoán xem, truyền tin..., cái gì biến mất - Trò chuyện, cho trẻ kể về ngày Trung Thu ở nhà, ở khu xóm có tổ chức những gì - Ôn bài thơ “Trăng ở từ đâu đến”; ôn bài hát “Rước đèn dưới ánh trăng”.chiếc đèn ông sao, - Hoạt động góc: theo ý thích của bé. - Xếp gọn gàng đồ dùng, đồ chơi. - Biểu diễn văn nghệ-nêu gương cuối ngày-cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
<i>Đánh giá</i>	

Kế hoạch tuần 3: LỚP 5 TUỔI D2 CỦA BÉ
(Từ ngày 23/9/2024 đến ngày 27/09/2024)

- Nhóm lớp: 5 tuổi D2
- Số lượng trẻ: 31
- Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Phạm Thị Quyên – Trần Thị Thu

Đón trẻ	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. Dạy trẻ có thói quen chào cô và ông bà cha mẹ khi đến lớp <i>+ GV cho trẻ Nghe và nhận diện, nhận biết và phản hồi bằng cử chỉ, hành động với một số từ Tiếng Anh xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn (Tạm biệt, xin chào, Cảm ơn, xin lỗi...) quen thuộc với lứa tuổi;</i>
Thể dục sáng	- Trò chuyện, làm quen dần với trẻ, giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn.. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. *Thể dục sáng: Tập theo đĩa nhạc: bài “Bình minh” <u>Khởi động:</u> Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. <u>Trọng động:</u> - ĐT Hô hấp : Gà gáy. - ĐT Tay vai : Đưa tay ra trước, lên cao. - ĐT Chân : Ngồi xuống đứng lên liên tục. - ĐT Bụng : Đứng quay người sang hai bên. - ĐT Bật. bật liên tục tại chỗ
Trò chuyện	<u>Hồi tĩnh:</u> - Thả lỏng, điều hoà. *Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng: Trò chuyện, Giới thiệu về chủ đề mới - Chủ đề “ Lớp MG 5 tuổi D2 của bé ".

Hoạt động học	Thứ 2 (23/9/2024)	Thể dục: - VĐCB: Đi trong đường hẹp, Bước xa 50cm. - TCVD: “Chuyền bóng qua đầu”
	Thứ 3 (24/9/2024)	* <u>LQ Văn học:</u> Truyện : “Bạn mới”
	Thứ 4 (25/9/2024)	<u>KPXH:</u> + “ Trò chuyện về lớp Mẫu giáo của bé”
	Thứ 5 (26/9/2024)	LQ với toán: Tách, Gộp các đối tượng trong phạm vi 5
	Thứ 6 (27/9/2024)	Âm nhạc: Dạy hát : "Chào ngày mới" + Nghe hát “ Đi học”. + T/c: “ Tự chọn”.
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (23/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường, tham quan các khu vực trong trường. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai tinh”, * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3 (24/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về các khu vực và công việc của các cô bác trong trường. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai biến mất”, * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4 (25/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : “Bật qua suối nhỏ” * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	* Hoạt động có chủ đích:

	(26/9/2024) - Chơi với cát, nước: vẽ hình trên cát, * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : Lăn bóng và chạy theo bóng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6 (27/9/2024) * Hoạt động có chủ đích: - Chơi vật nổi, vật chìm. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : nhảy vào ô có số * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động các góc	- <u>Góc phân vai:</u> Lóp MG của bé,cửa hàng sách,phòng y tế,bếp ăn của trường. - <u>Góc steam :</u> Tô màu,cắt xé vẽ đường đen lóp,cắt dán hình ảnh trường MN của chúng ta. vẽ tranh về trường mầm non, tô màu, xếp hình với nguyên liệu sẵn có từ thiên nhiên từ thiên nhiên. - <u>Góc xây dựng:</u> Xây dựng trường MN,xây hàng rào,lắp ghép,xếp trường MN - <u>Góc KPKH:</u> Chăm sóc cây, chơi với cát - <u>Góc học tập:</u> Xem tranh ,ảnh về trường MN, kể chuyện theo tranh về trường MN. Chơi gộp nhóm đôi tượng có số lượng là 5. Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng,đồ chơi chơi với các con số.
Ăn- ngủ - vệ sinh	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quà chiều
Hoạt động chiều	- Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart (Chiều thứ 3) + GV tổ chức cho trẻ chơi Ngôi nhà toán học (Con bọ, Máy số, Con số của tôi) - Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện (Chiều thứ 5) - Nghe kể chuyện đọc thơ , ôn lại các bài hát,bài thơ, đồng dao về chủ đề. Chơi với dụng cụ âm nhạc - Biểu diễn văn nghệ-nêu gương cuối ngày-cuối tuần. - Xếp gọn gàng đồ dùng, đồ chơi. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

Kế hoạch tuần 4: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA LỚP

(Từ ngày 30/9/2024 đến ngày 04/10/2024)

- **Nhóm lớp: 5 tuổi D2**
- **Số lượng trẻ: 31**
- **Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Phạm Thị Quyên – Trần Thị Thu**

Đón trẻ Thể dục sáng	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. Dạy trẻ có thói quen chào cô và ông bà cha mẹ khi đến lớp + GV cho trẻ Nghe và nhận diện, nhận biết và phản hồi bằng cử chỉ, hành động với một số từ Tiếng Anh xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn (Tạm biệt, xin chào, Cảm ơn, xin lỗi...) quen thuộc với lứa tuổi; - Trò chuyện, làm quen dần với trẻ, giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn.. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. *Thể dục sáng: Tập theo đĩa nhạc: bài “Bình minh” <u>Khởi động:</u> Xoay cổ tay,bả vai,eo,gối. <u>Trong động:</u> - ĐT Hô hấp : Gà gáy. - ĐT Tay vai : Đưa tay ra trước, lên cao. - ĐT Chân : Ngồi xuống đứng lên liên tục. - ĐT Bụng : Đứng quay người sang hai bên. - ĐT Bật. bật liên tục tại chỗ	
Trò chuyện	<u>Hồi tĩnh:</u> - Thả lỏng, điều hoà. *Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng: Trò chuyện, Giới thiệu về chủ đề mới - Chủ đề “ Đồ dùng đồ chơi của lớp".	
Hoạt động học	Thứ 2 (30/9/2024) Thứ 3 (01/10/2024) Thứ 4	Thể dục:- VĐCB: Đi trên dây(dây đặt trên sàn); trèo qua ghế dài. -TCVD: “Chuyền bóng qua đầu” LQ Văn học: Thơ “ Bé đến trường” KPKH:

	(02/10/2024)	Tìm hiểu về một số đồ dùng đồ chơi trong lớp
	Thứ 5 (03/10/2024)	PTTC và KNXH: Dạy trẻ biết chào hỏi lễ phép
	Thứ 6 (04/10/2024)	Âm nhạc: Dạy hát: "Vui đến trường" + Nghe hát: “ Xếp hình chữ cái”. + T/c: “ Tai ai tinh”.
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (30/9/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường, tham quan các khu vực trong trường. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai tinh”, * Chơi các trò chơi dân gian: Chồng nự chồng hoa”, “Chi chi chành chành”.... Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3 (01/10/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về các khu vực và công việc của các cô bác trong trường. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai biến mất”, * Chơi các trò chơi dân gian: Chồng nự chồng hoa”, “Chi chi chành chành”...
	Thứ 4 (02/10/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : “Bật qua suối nhỏ” * Chơi các trò chơi dân gian: Chồng nự chồng hoa”, “Chi chi chành chành”.... Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5 (03/10/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi với cát, nước: vẽ hình trên cát, * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : Lăn bóng và chạy theo bóng * Chơi các trò chơi dân gian: Chồng nự chồng hoa”, “Chi chi chành chành”.... Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6 (04/10/2024)	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi vật nổi, vật chìm. * Trò chơi vận động:

		- Chơi một số trò chơi : nhảy vào ô có số * Chơi các trò chơi dân gian: Chồng nọ chồng hoa”, “Chi chi chành chành”...Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc		- Góc phân vai: Lốp MG của bé,cửa hàng sách,phòng y tế,bếp ăn của trường. - Góc steam : Tô màu,cắt xé vẽ đường đen lớp,cắt dán hình ảnh trường MN của chúng ta. - Góc xây dựng: Xây dựng trường MN,xây hàng rào,lắp ghép,xếp trường MN - Góc KPKH: Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng, đồ chơi theo 2 -3 dấu hiệu, - Góc sách: Xem tranh ,ảnh về trường MN, kể chuyện theo tranh về trường MN. Cho trẻ cắt dán số 5, đếm sắp xếp các nhóm đối tượng có số. chơi với các con số.
Ăn- ngủ - vệ sinh		- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quà chiều
Hoạt động chiều		- Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart (Chiều thứ 3) + Chơi trong ngôi nhà văn học và chữ viết. Căn phòng: Làm quen chữ cái: Chữ o, ô, ơ - Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện (Chiều thứ 5) + Nghe kể chuyện đọc thơ , ôn lại các bài hát,bài thơ, đồng dao về chủ đề. - Xếp gọn gàng đồ dùng, đồ chơi. - Biểu diễn văn nghệ-nêu gương cuối ngày-cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá		

III. Dự kiến môi trường giáo dục:

1. Trang trí lớp theo chủ đề, chuẩn bị đồ dùng đồ chơi :

- **Chuẩn bị các nguyên liệu:** vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, xốp, bìa cát tông, rom, rạ, hạt, gạo, giấy màu, bút màu, đất nặn. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động.

- **Bài hát :** Chào ngày mới; Em đi mẫu giáo; Ngày vui của bé; Trường chúng cháu là trường mầm non; Chiếc đèn ông sao. Ánh trăng hòa bình
- **Truyện:** Món quà của cô giáo; Đom đóm tìm bạn; Bạn mới
- **Thơ:** Bàn tay cô giáo, Trăng ơi từ đâu đến; Cô giáo của em; Tình bạn
- **Đồng dao ca dao:** Nu na nu nống; Con công hay múa; Nghé ọ, nghé ọ; Kéo cưa lừa xẻ. Các tranh ảnh về trường mầm non.

2: Giới thiệu chủ đề:

- Cho trẻ hát bài “ Trường chúng cháu là trường mầm non”. Con có cảm nhận gì về bài hát này?
- Các con nhìn xem hôm nay lớp mình có gì mới? (Tranh ảnh về các bạn của lớp, các bạn mới, đồ dùng đồ chơi mới)
- Chúng mình biết gì về trường, lớp mầm non Hoa Mai
- Chúng mình cùng tìm hiểu, khám phá chủ đề trường mầm non nhé

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)

1. Chăm sóc, nuôi dưỡng

2. Giáo dục

**XÁC NHẬN CỦA BGH
P.HIỆU TRƯỞNG**



Lưu Ngọc Nhung

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ TRƯỞNG**

Vũ Mai Phương

GV THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Phạm Thị Quyên

Trần Thị Thu

